

Số: /KH-UBND

Đắk Lắk, ngày

tháng 9 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện Quyết định số 1165/QĐ-TTg ngày 09/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045; Quyết định số 388/QĐ-BYT ngày 20/2/2024 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 theo Quyết định số 1165/QĐ-TTg ngày 09/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 tỉnh Đắk Lắk (sau đây gọi tắt là Chiến lược), cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Quyết định số 1165/QĐ-TTg ngày 09/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ, góp phần vào sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới.

2. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy của công chức, viên chức trong ngành y tế nhằm từng bước phát triển ngành Dược của tỉnh. Tạo sự thống nhất, đồng thuận và quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Chiến lược.

3. Xác định các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu, bám sát nội dung của Chiến lược và các chủ trương, định hướng, chính sách, quy định hiện hành, phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh và nhu cầu thực tế đặt ra; phát huy được thế mạnh nguồn nhân lực sẵn có; triển khai thường xuyên, lâu dài, có tính kế thừa và đổi mới.

4. Xác định rõ trách nhiệm đầu mối, phối hợp của các cấp, các ngành trong từng hoạt động cụ thể để hiện thực các mục tiêu của Chiến lược; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị với các giải pháp đồng bộ, mang tính khả thi; gắn bó chặt chẽ với nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

Phát triển tổng thể ngành Dược phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh và quy hoạch phát triển ngành y tế theo từng giai đoạn, nhằm cung ứng thuốc đầy đủ, kịp thời, có chất lượng cho người dân với mức chi phí hợp lý phù hợp với mô hình bệnh tật của địa phương, đáp ứng kịp thời yêu cầu an ninh, quốc phòng, thiên tai, dịch bệnh và nhu cầu khẩn cấp khác; chú trọng cung ứng thuốc cho đối tượng thuộc diện chính sách xã hội, đồng bào dân tộc thiểu số, người nghèo, vùng sâu, vùng xa; phát triển dược liệu; tối ưu hoá việc sử dụng thuốc. Từ đó góp phần cho ngành Y tế Đắk Lắk thực hiện thành công nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

### 2. Mục tiêu cụ thể

#### a) Mục tiêu đến năm 2030

- Phân đầu 100% thuốc được cung ứng chủ động, kịp thời cho nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh; đáp ứng yêu cầu phòng chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, sự cố y tế công cộng và các nhu cầu cấp bách khác về thuốc.

- Duy trì tỷ lệ sử dụng thuốc sản xuất tại Việt Nam trên tổng số tiền thuốc sử dụng thuốc tại các cơ sở y tế: Tuyến tỉnh đạt 50%; tuyến huyện (bao gồm cả sử dụng thuốc tại trạm y tế xã) đạt 75%.

- Duy trì bền vững tỷ lệ 100% cơ sở bán buôn thuốc đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt phân phối thuốc” (GDP); 100% nhà thuốc, quầy thuốc đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt nhà thuốc” (GPP); 100% cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuân thủ “Thực hành tốt bảo quản thuốc” (GSP); Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tiếp tục duy trì phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt phòng kiểm nghiệm thuốc” (GLP), nâng cao năng lực, hướng tới phát triển Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm thành Trung tâm Kiểm nghiệm vùng Tây Nguyên.

- 100% các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tổ chức và triển khai các hoạt động được lâm sàng. Tỷ lệ người làm công tác dược lâm sàng đạt 01 người/100 giường bệnh nội trú và 02 người/1.000 đơn thuốc được cấp phát cho bệnh nhân ngoại trú có thể bảo hiểm y tế trong một ngày.

- 100% cơ sở bán buôn và bán lẻ thuốc đảm bảo kết nối liên thông với Hệ thống cơ sở dữ liệu dược quốc gia; đảm bảo duy trì hoạt động 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trong lĩnh vực Dược được tích hợp lên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Đạt tỷ lệ 4,0 dược sĩ/1 vạn dân, trong đó, dược sĩ được đào tạo về chuyên ngành dược lâm sàng đạt tối thiểu 20%.

- Trên cơ sở khai thác các vùng có lợi thế về điều kiện tự nhiên, thích hợp với sinh trưởng và phát triển của cây dược liệu, tiến hành quy hoạch vùng nuôi

trồng dược liệu trong toàn tỉnh nhằm bảo tồn và khai thác bền vững các dược liệu bản địa; di thực trồng thử nghiệm một số dược liệu có giá trị chữa bệnh và kinh tế cao; hình thành 01 chuỗi liên kết nghiên cứu, nuôi trồng, chế biến sản xuất, tiêu thụ sản phẩm dược liệu tuân thủ nguyên tắc, tiêu chuẩn Thực hành tốt trồng trọt và thu hái cây thuốc của Tổ chức Y tế Thế giới (GACP-WHO).

**b) Mục tiêu định hướng đến năm 2045.**

- Tiếp tục duy trì 100% thuốc được cung ứng chủ động, kịp thời cho nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh; đáp ứng yêu cầu phòng chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, sự cố y tế công cộng và các nhu cầu cấp bách khác về thuốc.

- Duy trì và phát triển diện tích nuôi trồng dược liệu, vừa đáp ứng một phần nhu cầu khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền của tỉnh, vừa là sản phẩm hàng hóa đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội, tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập cho một bộ phận Nhân dân.

- Thu hút các doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhà máy tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn chế biến dược liệu thành nguyên liệu cho sản xuất thuốc đông y, thuốc từ dược liệu.

### **III. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Tiếp tục hoàn thiện về cơ chế, chính sách**

a) Nghiên cứu, đề xuất ban hành chính sách ưu đãi về sử dụng đất cho quy hoạch và phát triển dược liệu, ưu tiên nguồn ngân sách từ sự nghiệp khoa học công nghệ cho nghiên cứu phát triển dược liệu theo tiêu chuẩn Thực hành tốt trồng trọt và thu hái cây thuốc (GACP); đưa việc phát triển dược liệu thành một trong những lĩnh vực trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân.

b) Xây dựng cơ chế chính sách, bố trí ngân sách cho đào tạo dược sĩ sau đại học, đặc biệt là dược sĩ chuyên ngành Dược lâm sàng.

c) Chỉ đạo quản lý hệ thống phân phối, cung ứng thuốc; chú trọng các quy định về đấu thầu, mua sắm, đảm bảo công khai, minh bạch, ưu tiên thuốc sản xuất trong nước có chất lượng cao giá hợp lý, không để xảy ra tình trạng thiếu thuốc.

d) Có chính sách nhằm huy động thu hút và khuyến khích các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật tham gia một cách hiệu quả vào mạng lưới cung ứng thuốc và thực hiện nhiệm vụ công ích theo đúng quy định của nhà nước. Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp phát triển hệ thống chuỗi nhà thuốc đạt tiêu chuẩn GPP.

#### **2. Quy hoạch**

a) Rà soát, quy hoạch hệ thống cung ứng thuốc đảm bảo chuyên nghiệp, hiện đại và hiệu quả; chú trọng phát triển hệ thống cung ứng thuốc cho đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào ở vùng sâu vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã

hội đặc biệt khó khăn, đảm bảo cho mọi người dân được hưởng các dịch vụ cung ứng thuốc, nhất là các thuốc thiết yếu, thông thường, phòng ngừa dịch bệnh.

b) Quy hoạch và phát triển vùng nuôi trồng dược liệu, bảo tồn nguồn gen và phát triển những loài dược liệu quý hiếm, đặc hữu trên cơ sở tăng cường đầu tư kỹ thuật - công nghệ tiên tiến, kết hợp với kinh nghiệm truyền thống. Nghiên cứu, mở rộng việc nuôi trồng dược liệu có hiệu quả cao và phù hợp với điều kiện tự nhiên của tỉnh để mở rộng vùng nuôi trồng dược liệu.

c) Xác định các giống cây dược liệu có thị trường tiêu thụ và khả năng phát triển phù hợp với điều kiện sinh thái từng vùng của tỉnh, xây dựng mô hình phát triển nguồn dược liệu theo hướng bền vững.

d) Khuyến khích và ưu tiên các dự án nuôi trồng, chế biến dược liệu đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn "Thực hành tốt trồng trọt và thu hái cây thuốc" (GACP-WHO) theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới. Xây dựng và đề xuất các chính sách ưu đãi đối với công tác nuôi trồng và chế biến dược liệu.

### **3. Nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng cường liên kết, tham gia chuỗi giá trị trong ngành Dược**

a) Tích cực thực hiện xã hội hóa ngành Dược, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp Dược hoạt động và phát triển. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư vào các hoạt động sản xuất, nghiên cứu, chuyển giao, tiếp nhận và ứng dụng công nghệ, kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất, tiếp thị, quảng bá thương hiệu các sản phẩm nguyên liệu hóa dược, dược liệu, các thuốc thành phẩm và các hoạt động nhằm thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp Dược, công nghiệp bào chế thuốc tại tỉnh Đắk Lắk.

b) Tham gia vào các chuỗi giá trị dược liệu, hợp tác, gắn bó giữa nông dân, nhà khoa học, chính quyền và doanh nghiệp trong chuyển giao giống, kỹ thuật trồng trọt, thu hái, vận chuyển, bảo quản dược liệu. Đẩy mạnh triển khai các chính sách khuyến khích hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ tham gia liên kết chuỗi giá trị cho ngành Dược.

### **4. Nâng cao năng lực quản lý, kiểm soát chất lượng thuốc**

a) Nâng cao năng lực nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả của quản lý nhà nước về dược tại địa phương.

b) Nâng cấp hệ thống kiểm nghiệm của Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm, song song với việc đào tạo nhân lực, đảm bảo duy trì tiêu chuẩn "Thực hành tốt phòng kiểm nghiệm thuốc" (GLP).

c) Quản lý chặt chẽ chất lượng thuốc; tăng cường các giải pháp để đảm bảo thuốc lưu hành trên thị trường có chất lượng đáp ứng tiêu chuẩn đã đăng ký; đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát chất lượng thuốc, kiên quyết phòng ngừa, đấu tranh, xử lý đối với thuốc giả, thuốc kém chất lượng.

d) Thực hiện các biện pháp quản lý giá thuốc, tăng cường thanh tra, kiểm tra nhằm kiểm soát, bình ổn giá thuốc.

đ) Nâng cao năng lực đấu thầu thuốc nhằm lựa chọn các nhà cung ứng thuốc có năng lực, uy tín, đảm bảo cung ứng thuốc đầy đủ, kịp thời thuốc cho nhu cầu điều trị của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh với giá hợp lý theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

### **5. Đảm bảo sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả**

a) Triển khai nghiêm túc, có hiệu quả các hoạt động được lâm sàng theo lộ trình tại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

b) Tăng cường hướng dẫn sử dụng, đẩy mạnh hoạt động cảnh giác dược, theo dõi phản ứng có hại của thuốc (ADR) tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở bán lẻ thuốc; tập trung nâng cao vai trò và năng lực của dược sĩ trong thực hành tư vấn sử dụng thuốc an toàn, hiệu quả, hợp lý.

c) Triển khai áp dụng liên thông Đơn thuốc điện tử, nâng cao nhận thức và kiến thức về sử dụng thuốc an toàn, hợp lý cho người dân, người kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn theo Đề án tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn.

d) Triển khai các hoạt động giám sát hiệu quả, an toàn và quản lý nguy cơ liên quan đến thuốc trong quá trình lưu hành sản phẩm tại các cơ sở kinh doanh thuốc. Quản lý chặt chẽ hoạt động thông tin thuốc, quảng cáo thuốc.

đ) Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng thuốc Việt Nam".

### **6. Khoa học công nghệ, nhân lực và đào tạo**

a) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về dược, trong đó tập trung vào các nội dung liên quan đến phát triển vùng trồng dược liệu quý.

b) Quan tâm bố trí, dành quỹ đất cho phát triển các cơ sở nghiên cứu, sản xuất các loại cây dược liệu làm thuốc phù hợp với các quy hoạch. Tập trung nghiên cứu khai thác phát triển các nguồn dược liệu tại địa phương.

c) Thu hút đầu tư nghiên cứu, ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại trong bảo tồn nguồn gen dược liệu đặc hữu, quý hiếm, có giá trị kinh tế cao, nghiên cứu chọn tạo giống mới từ nguồn gen dược liệu trong tỉnh. Sưu tầm, kế thừa các bài thuốc và kinh nghiệm sử dụng dược liệu của các dân tộc tại địa phương.

d) Xây dựng kế hoạch hàng năm về đào tạo nguồn nhân lực dược đáp ứng yêu cầu phát triển ngành Dược, đặc biệt nguồn nhân lực dược trình độ cao, dược sĩ sau đại học, chuyên ngành Dược lâm sàng, tổ chức quản lý dược; thu hút, đãi ngộ đối với đội ngũ cán bộ dược công tác ở những vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, biên giới.

đ) Thường xuyên, định kỳ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho các cá nhân, tổ chức hành nghề dược và dược sĩ trong các cơ sở y tế về công tác quản lý, đấu thầu mua sắm và cung ứng thuốc.

## **7. Công nghệ thông tin và chuyển đổi số để hiện đại hoá ngành Dược**

a) Hoàn thành việc kết nối trực tuyến dữ liệu kinh doanh thuốc (bán buôn, bán lẻ và sử dụng) chú trọng giám sát về chất lượng, giá, thông tin thuốc, nguồn gốc xuất xứ của thuốc.

b) Chú trọng khai thác hạ tầng bưu chính để thúc đẩy các dịch vụ thương mại điện tử, dịch vụ bưu chính và logistics trong việc đóng gói, phân loại, bảo quản và vận chuyển các sản phẩm ngành Dược nhằm góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế y tế số.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Dược.

## **8. Thông tin, truyền thông**

a) Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức của các cơ sở kinh doanh dược về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về dược, hoạt động khoa học công nghệ và xu hướng hội nhập trong lĩnh vực Dược.

b) Vận động các nguồn lực nhằm tăng cường truyền thông và nâng cao nhận thức của người hành nghề trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, hành nghề dược và nhận thức của người bệnh trong việc sử dụng thuốc an toàn, hiệu quả, rõ nguồn gốc và chất lượng.

c) Truyền thông về chất lượng, an toàn, hiệu quả và giá hợp lý của thuốc sản xuất trong nước, các thông tin về nguồn gốc, tác dụng của dược liệu, nhất là các dược liệu đặc hữu của địa phương cũng như trên toàn quốc.

d) Tăng cường thông tin, quảng bá sản phẩm thuốc, dược liệu mang thương hiệu Quốc gia.

## **IV. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN**

Đa dạng nguồn vốn huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để triển khai thực hiện Chiến lược:

1. Nguồn Ngân sách Nhà nước cấp (chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên cho sự nghiệp y tế theo kế hoạch hàng năm);

2. Kinh phí lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu Quốc gia và các chương trình, dự án đầu tư công;

3. Kinh phí vận động, huy động từ các nhà tài trợ, các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong, ngoài nước và các kinh phí hợp pháp khác;

4. Nguồn tài chính khác theo quy định của pháp luật.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Y tế**

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng tổ chức triển khai Kế hoạch đến các ngành, các cấp, đảm bảo thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, dự án đầu tư phát triển ngành Dược.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các đơn vị liên quan đề xuất danh mục dự án kêu gọi đầu tư trong lĩnh vực nuôi trồng dược liệu trên địa bàn tỉnh; đề xuất các chính sách liên quan nhằm huy động các nguồn lực từ ngân sách Nhà nước, tổ chức cá nhân trong và ngoài nước, doanh nghiệp, các tổ chức quốc tế đầu tư các dự án phát triển vùng nuôi trồng dược liệu trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp với Cục Quản lý Y Dược cổ truyền, Bộ Y tế và các đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh trong việc cấp phép; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện GACP - WHO tại các cơ sở trồng trọt, thu hái, chế biến dược liệu hoạt động trên địa bàn tỉnh.

d) Hàng năm, lập dự toán ngân sách triển khai Kế hoạch cùng với lập dự toán kinh phí của ngành, gửi Sở Tài chính đề tổng hợp và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

đ) Chỉ đạo các đơn vị trong ngành tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch thực hiện Chiến lược.

e) Chịu trách nhiệm điều phối, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; chủ động nắm bắt các khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp tháo gỡ đến cơ quan có thẩm quyền; tổ chức sơ kết, tổng kết, định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế.

g) Chủ trì cung cấp thông tin, nội dung, kết quả thực hiện Chiến lược để các cơ quan báo chí, truyền thông kịp thời tuyên truyền hiệu quả.

## **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Y tế và các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kế hoạch vốn đầu tư phát triển trong kế hoạch đầu tư công trung hạn của tỉnh.

b) Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Y tế và các sở, ban, ngành liên quan tham mưu triển khai thực hiện các chính sách nhằm huy động các nguồn lực đầu tư cho phát triển vùng trồng dược liệu trên địa bàn tỉnh; khuyến khích, đẩy mạnh xúc tiến, kêu gọi đầu tư phát triển sản xuất chế biến, kinh doanh ngành Dược.

## **3. Sở Tài chính**

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương hàng năm, tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành.

## **4. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh trong việc rà soát, điều tra, phân vùng trồng dược liệu, địa bàn khai thác dược liệu tự nhiên, bảo tồn và phát triển dược liệu, tập trung vào các loại dược liệu mà địa phương có lợi thế, có giá trị kinh tế cao.

b) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu xây dựng quy trình, kỹ thuật trồng các loài dược liệu phù hợp điều kiện tự nhiên của tỉnh và phổ biến cho các tổ chức, cá nhân tham gia bảo tồn, phát triển vùng, vườn cây dược liệu trên địa bàn tỉnh.

## **5. Sở Khoa học và Công nghệ**

a) Hỗ trợ Sở Y tế và các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan trong công tác nghiên cứu khoa học, lập các dự án, đổi mới công nghệ, nuôi trồng dược liệu, bảo tồn nguồn gen dược liệu quý của địa phương... theo kế hoạch hàng năm.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực Y Dược.

## **6. Sở Thông tin và Truyền thông**

Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành, địa phương có liên quan hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí, hệ thống thông tin cơ sở, các phương tiện truyền thông trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp về các biện pháp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân nói chung và các nội dung: Đề án “Người Việt Nam ưu tiên dùng thuốc Việt Nam”; Đề án “Tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn”; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 23/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ ứng dụng công nghệ thông tin kết nối mạng các cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn tỉnh.

## **7. Sở Tài nguyên và Môi trường**

Phối hợp với Sở Y tế, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh đưa vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất danh mục các dự án phát triển dược liệu phải thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất... theo quy định.

## **8. Sở Công Thương**

a) Chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành, địa phương có liên quan tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, tìm kiếm thị trường, đối tác tiêu thụ sản phẩm dược liệu của địa phương; chống mua bán bất hợp pháp, gian lận thương mại sản phẩm dược liệu cần được bảo tồn của tỉnh.

b) Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân quảng bá thương hiệu cho các sản phẩm dược liệu; xây dựng và hình thành chuỗi cung ứng bền vững kết nối sản xuất, chế biến, phân phối sản phẩm dược liệu vào hệ thống điểm giới thiệu bán sản phẩm OCOP trong nước và hướng đến xuất khẩu.

## **9. Sở Nội vụ**

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan tham mưu cho tỉnh cơ chế tuyển dụng, đãi ngộ dược sĩ sau đại học, đặc biệt là dược sĩ lâm sàng nhằm thu hút nhân lực có trình độ cao về công tác tại địa phương.

## **10. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan, tổ chức liên quan**

Theo chức năng, nhiệm vụ, đơn vị có trách nhiệm triển khai hoặc phối hợp với Sở Y tế triển khai thực hiện Kế hoạch.

## **11. UBND các huyện, thị xã, thành phố**

Triển khai cụ thể các nội dung của Kế hoạch trên địa bàn. Phối hợp với Sở Y tế và các ngành liên quan lập, triển khai dự án phát triển dược liệu. Chỉ đạo Phòng Y tế, phòng ban phụ trách về y tế và các cơ quan chuyên môn trực thuộc, UBND các xã trên địa bàn quản lý thực hiện nghiêm công tác quản lý nhà nước về Dược.

## **12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các cơ quan truyền thông**

a) Phát huy vai trò trong tuyên truyền, vận động, giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

b) Phối hợp với Sở Y tế tích cực tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về phát triển ngành Dược, tuyên truyền vận động người dân ưu tiên sử dụng thuốc sản xuất trong nước.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh; các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan căn cứ triển khai thực hiện; chủ động báo cáo, đề xuất những nội dung khó khăn, vướng mắc cho UBND tỉnh (thông qua Sở Y tế) để được xem xét, giải quyết./.

### **Nơi nhận:**

- Bộ Y tế (b/c);
- TTTU, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các cơ quan báo đài của tỉnh;
- Các phòng: TH, NNMT, TTCN&CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (10b)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thiên Văn**